

Thứ Năm, 08/03/2012 01:48

[Libya](#) [1]

1 Tổng quan về kinh tế

Nền kinh tế Libya phụ thuộc chủ yếu khi doanh thu từ khu vực dầu mỏ, trong đó đóng góp khoảng 95% doanh thu xuất khẩu, 25% của GDP, và 60% của tiền lương khu vực công. Điểm yếu của giá dầu khí thế giới trong năm 2009 giảm thuế thu nhập Libya chính phủ và hạn chế tăng trưởng kinh tế. doanh thu đáng kể từ ngành năng lượng kết hợp với một dân số nhỏ cung cấp cho Libya là một trong những cao nhất cho mỗi GDP đầu người ở Châu Phi, nhưng ít thu nhập này chảy xuống các đơn đặt hàng thấp của xã hội.

Các quan chức Libya trong năm năm qua đã đạt được tiến bộ về cải cách kinh tế như một phần của một chiến dịch rộng lớn hơn để tái hòa nhập đất nước vào gấp quốc tế. Nỗ lực này nhạt hơi nước sau khi lệnh trừng phạt của LHQ đã được dỡ bỏ trong tháng chín năm 2003 và là Libya công bố vào Tháng 12 năm 2003 rằng họ sẽ từ bỏ chương trình để xây dựng các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt.

Quá trình nâng trừng phạt đơn phương của Mỹ đã bắt đầu vào mùa xuân năm 2004, tất cả các lệnh trừng phạt đã được gỡ bỏ bởi. Tháng Sáu năm 2006, giúp Libya thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn hơn, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng. Libya dầu và khí đạn cấp giấy phép tiếp tục thu hút sự quan tâm cao quốc tế; các Tổng công ty Dầu Quốc gia (NOC) đặt ra mục tiêu sản xuất gấp đôi dầu đến 3triệubbl / ngày vào năm 2012. Trong tháng 11 năm 2009, các NOC tuyên bố rằng mục tiêu có thể trượt để đến cuối năm 2017.

Libya đối mặt với một con đường dài phía trước trong tự do hóa nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhưng những bước đầu tiên - bao gồm xin gia nhập WTO, giảm một số khoản trợ cấp, và kế hoạch thông báo cho tư nhân - được đặt nền tảng cho một sự chuyển tiếp sang nền kinh tế dựa trên thị trường nhiều hơn nữa.

Các ngành sản xuất phi dầu mỏ và xây dựng, trong đó chiếm trên 20% GDP, đã mở rộng từ chế biến sản phẩm nông nghiệp chủ yếu bao gồm việc sản xuất các chất hóa dầu, sắt, thép, nhôm. Điều kiện khí hậu và nghèo đất bị giới hạn sản lượng nông nghiệp, và Libya nhập khẩu khoảng 75% trên thức ăn của nó.

Nguồn nước nông nghiệp nhỏ của Libya vẫn duy trì dự án sông nhân tạo rộng lớn, nhưng nguồn tài nguyên quan trọng đang được đầu tư nghiên cứu khử muối để đáp ứng nhu cầu về nước đang tăng.

Sau khi Kadafi lên nắm quyền cho tới năm 1987: Libya áp dụng mô hình kinh tế theo kiểu Liên Xô, Đông Âu; chủ trương xây dựng nền kinh tế tự cấp, tự túc, đóng cửa với bên ngoài, hạn chế nhập khẩu... Từ năm 1988, Libya đã tiến hành điều chỉnh chính sách kinh tế, cải cách theo hướng tự do và

Libya

Published on Tin Tuc Thuong Mai Xuat Nhap Khau (<http://thuongmai.vn>)

tư nhân hoá, giảm dần bao cấp và trợ giá, từng bước chuyển nền kinh tế sang cơ chế thị trường, mở cửa với bên ngoài, trong đó ưu tiên quan hệ với các nước láng giềng và khu vực, do đó sản xuất được phát triển, hoạt động kinh tế trở nên năng động và có hiệu quả hơn.

Libya chủ trương quản lý và sử dụng nguồn thu nhập dầu lửa một cách chặt chẽ, hợp lý, ưu tiên phát triển các ngành mũi nhọn như nông nghiệp, hải sản, năng lượng tiến tới tự túc về lương thực. Bạn đang thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội phấn đấu trong 15-20 năm tới xây dựng một nền kinh tế phát triển đồng bộ, vững mạnh.

Gần đây, Libya thực hiện cải cách kinh tế theo hướng tư nhân hoá và tự do hoá, đặt mục tiêu thu hút 50 tỷ USD vào lĩnh vực dầu lửa để đưa sản lượng lên 3 triệu thùng/ngày vào năm 2010. Năm 2006 Libya đã mời các giáo sư kinh tế của trường Harvard soạn thảo 'Chiến lược kinh tế quốc dân'.

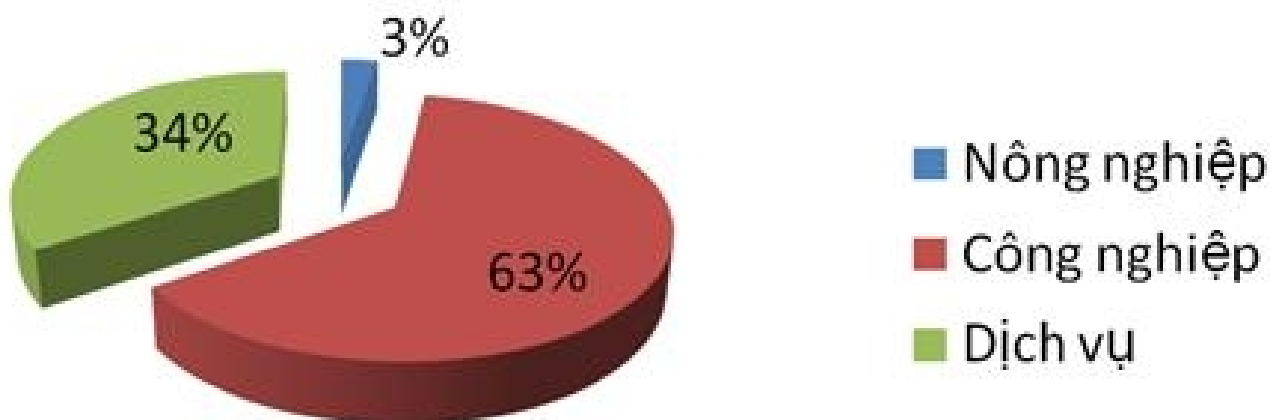
Về chính trị: Libya lấy "sách xanh" của Đại tá Kaddafi làm nền tảng Tư tưởng coi đó là học thuyết thứ 3 của thế giới (học thuyết thứ nhất là Tư bản Chủ nghĩa và học thuyết thứ 2 là Xã hội Chủ nghĩa).

2.GDP: \$89.03 tỷ (2010)

Tốc độ tăng trưởng: 3.3%

GDP/người: \$13,800

3.Cơ cấu GDP (7/2011)



Sản phẩm nông nghiệp: Lúa mì, lúa mạch, rau xanh, ô liu, lạc, đậu nành, gia súc, chà là, cam quýt.

Công nghiệp: Dầu, sắt và thép, chế biến thực phẩm, dệt may, hàng thủ công, xi măng

4. Lực lượng lao động: 1.729 triệu người (2010) phân chia như sau:

Nông nghiệp: 17%

Công nghiệp: 23%

Dịch vụ: 59%

5. Tỷ lệ thất nghiệp: 30%

6. Kim ngạch xuất nhập khẩu:

6.1. Xuất khẩu: \$44.89 tỷ (2010)

Mặt hàng xuất khẩu chính: dầu thô, sản phẩm dầu mỏ tinh chế, khí đốt tự nhiên, hóa chất.
Bạn hàng chính: Italy 37,5%, Đức 11,9%, Pháp 7,3%, Tây Ban Nha 6,8%, Mỹ 6,3%, Thụy Sĩ 4,5%

6.2. Nhập khẩu: \$24.47 tỷ (2010)

Mặt hàng nhập khẩu chính: máy móc, hàng hóa bán thành phẩm, thực phẩm, phương tiện giao thông vận tải, sản phẩm tiêu dùng.

Bạn hàng chính : Ý 18.9%, Trung Quốc 10.54%, Thổ Nhĩ Kỳ 9.92%, Đức 9.78%, Pháp 5.63%, Tunisia 5.25%, Hàn Quốc 4.02% (2009)

7. Đơn vị tiền tệ: đồng Dinar Liby /1 USD = 1.2648LYD (2010)

8. Thông tin về viễn thông, giao thông, hệ thống ngân hàng, thuế khoá :

· Điện thoại : 1.033 triệu đường dây

Libya

Published on Tin Tuc Thuong Mai Xuat Nhap Khau (<http://thuongmai.vn>)

· Điện thoại di động : 4.828 triệu

· Đánh giá chung : telecommunications system is state-owned and service is poor, but investment is being made to upgrade; state retains monopoly in fixed-line services; mobile-cellular telephone system became operational in 1996

· Giao thông:

Sân bay : 137

Sân bay có đường băng rải nhựa : 59

Sân bay có đường băng không rải nhựa : 78

Sân bay cho trực thăng: 2

Cảng biển : As Sidrah, Az Zuwaytinah, Marsa al Burayqah, Ra's Lanuf, Tripoli, Zawiyah

Source URL: <http://thuongmai.vn/thong-ke/kinh-te-cac-quoc-gia/chau-phi-va-trung-dong/93301-libya.html>

Links:

[1] <http://thuongmai.vn/thong-ke/kinh-te-cac-quoc-gia/chau-phi-va-trung-dong/93301-libya.html>